ĐIỂM CHUẨN TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

STT	Mã ngành	Tên ngành	Điểm chuẩn cho tất cả các tổ hợp
1	7220201	Ngôn ngữ Anh	34.5*
2	7340101	Quản trị kinh doanh	22.5
3	7340115	Marketing	23
4	7310101	Kinh tế (Phân tích dữ liệu trong kinh tế)	23.25
5	7340201	Tài chính - Ngân hàng	22.5
6	7340301	Kế toán	22.5
7	7420201	Công nghệ sinh học	20.5
8	7440112	Hóa học (Hóa sinh)	19
9	7540101	Công nghệ thực phẩm	19
10	7460112	Toán ứng dụng (Kỹ thuật Tài chính và Quản trị rủi ro)	20
11	7460201	Thống kê (Thống kê ứng dụng)	18
12	**7480101**	**Khoa học máy tính**	**24**
13	**7460108**	**Khoa học dữ liệu**	**24**
14	**7480201**	**Công nghệ thông tin**	**24**
15	**7510605**	**Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng**	**24**
16	7520118	Kỹ thuật hệ thống công nghiệp	18
17	7520121	Kỹ thuật không gian (Phân tích và ứng dụng dữ liệu lớn)	21
18	7520207	Kỹ thuật điện tử - viễn thông	21
19	7520216	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	21.5
20	7520212	Kỹ thuật y sinh	21
21	7520301	Kỹ thuật hóa học	19.5
22	7580302	Quản lý xây dựng	18

STT	Mã ngành	Tên ngành	Điểm chuẩn cho tất cả các tổ hợp
23	7580201	Kỹ thuật xây dựng	18
24	7220201_WE2	Ngôn ngữ Anh (Chương trình liên kết với ĐH West of England) (2+2)	30*
25	7220201_WE4	Ngôn ngữ Anh (Chương trình liên kết với ĐH West of England) (4+0)	30*
26	7220201_WE3	Ngôn ngữ Anh (Chương trình liên kết với ĐH West of England) (3+1)	30*
27	7340101_AND	Quản trị kinh doanh (Chương trình liên kết với ĐH Andrews) (4+0)	18
28	7340101_WE4	Quản trị kinh doanh (Chương trình liên kết với ĐH West of England) (4+0)	18
29	7340101_UH	Quản trị kinh doanh (Chương trình liên kết với ĐH Houston) (2+2)	18
30	7340101_NS	Quản trị kinh doanh (Chương trình liên kết với ĐH New South Wales) (2+2)	18
31	7340101_AU	Quản trị kinh doanh (Chương trình liên kết với ĐH Công nghệ Auckland) (1+2/1.5+1.5)	18
32	7340101_WE	Quản trị kinh doanh (Chương trình liên kết với ĐH West of England) (2+2)	18
33	7340101_LU	Quản trị kinh doanh (Chương trình liên kết với ĐH Lakehead) (2+2)	18
34	7340101_SY	Quản trị kinh doanh (Chương trình liên kết với ĐH Sydney) (2+2)	18
35	7420201_WE2	Công nghệ sinh học	18

STT	Mã ngành	Tên ngành	Điểm chuẩn cho tất cả các tổ hợp
		(Chương trình liên kết với ĐH West of England) (2+2)	
36	7420201_WE4	Công nghệ sinh học định hướng Y Sinh (Chương trình liên kết với ĐH West of England) (4+0)	18
37	7480201_SB	Công nghệ thông tin (Chương trình liên kết với ĐH SUNY Binghamton) (2+2)	21
38	7480201_WE4	Công nghệ thông tin (Chương trình liên kết với ĐH West of England) (4+0)	21
39	7480101_WE2	Khoa học máy tính (Chương trình liên kết với ĐH West of England) (2+2)	21
40	7520118_SB	Kỹ thuật hệ thống công nghiệp (Chương trình liên kết với ĐH SUNY Binghamton) (2+2)	18
41	7520207_SB	Kỹ thuật điện tử (Chương trình liên kết với ĐH SUNY Binghamton) (2+2)	18
42	7520207_WE	Kỹ thuật điện tử - viễn thông (Chương trình liên kết với ĐH West of England) (2+2)	18
43	7580201_DK	Kỹ thuật xây dựng (Chương trình liên kết với ĐH Deakin) (2+2)	18
44	7340201_MQ	Tài chính (Chương trình liên kết với ĐH Macquarie) (2+1)	20
45	7340301_MQ	Kế toán (Chương trình liên kết với ĐH Macquarie) (2+1)	20